

SĨ SỐ HỌC SINH, SINH VIÊN THÁNG 9 / 2015

Tính đến ngày 10/ 9/ 2015

KHÓA 2014 TCCN							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 14TC-ĐT	13			6 14TC-Ô1	54		
2 14TC-Đ1	65			7 14TC-MT	33	29	
3 14TC-ĐL	43			8 14TC-QTM	24	1	1
4 14TC-CKT_P	60		1				
5 14TC-Ô1	53			TỔNG CỘNG	345	30	2
KHÓA 2013 CAO ĐẲNG							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 13CĐ-ĐT1	62	1		11 13CĐ-Ô1	61		
2 13CĐ-ĐT2	60			12 13CĐ-Ô2	60		
3 13CĐ-Đ1	50			13 13CĐ-Ô3	61	1	
4 13CĐ-Đ2	49			14 13CĐ-M	57	53	
5 13CĐ-Đ3	49		1	15 13CĐ-TP1	40	6	
6 13CĐ-NL1	56	1		16 13CĐ-TP2	33	2	
7 13CĐ-CK1	56			17 13CĐ-TM1	39	5	1
8 13CĐ-CK2	57		2	18 13CĐ-TM2	38	3	
9 13CĐ-CK3	55						
10 13CĐ-CK4	55			TỔNG CỘNG	938	72	4
KHÓA 2014 CAO ĐẲNG							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 14CĐ-ĐT1	50			10 14CĐ-Ô2	56		1
2 14CĐ-ĐT2	55			11 14CĐ-Ô3	56		2
3 14CĐ-Đ1	51			12 14CĐ-Ô4	57		
4 14CĐ-Đ2	48			13 14CĐ-Ô5	56		3
5 14CĐ-NL1	39			14 14CĐ-M1	39	37	1
6 14CĐ-CK1	65	2	6	15 14CĐ-TP1	39		1
7 14CĐ-CK2	63		3	16 14CĐ-TP2	39	3	3
8 14CĐ-CK3	64		4	17 14CĐ-TM1	30	1	
9 14CĐ-Ô1	55		2	TỔNG CỘNG	862	43	26

* Tổng HS-SV toàn Trường: **43 Lớp** **2145** (Nữ: **145**)
 - Hệ Cao đẳng: 1800 (Nữ: **115**)
 - Hệ TCCN: 345 (Nữ: **30**)

* Tổng số HS-SV theo địa giới:
 - Hộ khẩu TP.HCM (A): 412
 - Hộ khẩu Tỉnh (B): 1,733

* Bảo lưu, Đình chỉ học tập & Tạm ngừng học đ **32**

* **Tỷ lệ hao hụt** 15-16 Giám/NH Giám/T Tỷ lệ % /năm học Tỷ lệ % /tháng
 - Khóa: 2014 TCCN 345
 - Khóa: 2013 Cao đẳng 938
 - Khóa: 2014 Cao đẳng 862

Tổng toàn trường = 2145 0 0

* Trong đó: Tổng số HS-SV ở các Khoa

Khoa		Lớp	TCCN	Lớp	Cao đẳng	Tổng số	Ghi chú
Khoa CN Điện-Điện tử	Điện	1	65	5	247	312	
	Điện tử	1	13	4	227	240	
Khoa CN Nhiệt lạnh		1	43	2	95	138	
Khoa CN Cơ khí		1	60	7	415	475	
Khoa CN Động lực		2	107	8	462	569	
Khoa Công nghệ May - Thời trang		1	33	2	96	129	
Khoa Công nghệ Thông tin	CNPM	0	0	4	151	151	
	MMT	1	24	3	107	131	
Tổng toàn trường		8	345	35	1800	2145	43

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2015

TRƯỞNG PHÒNG TTGD-CTSV



Nguyễn Thanh Lâm